

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 255/2025/DS-ST

Ngày: 17/6/2025

V/v trA chấp “Hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DA

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng.

Các Hội thẩm nhân nhân dân: 1. Ông Võ Trọng Nghĩa

2. Ông Đoàn ThA Phong.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* không tham gia.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 123/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025 về trA chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2025/QĐXXST-DS ngày 22/5/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 85/QĐST-DS ngày 09/06/2025 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông Dương Đức A – sinh năm 1969 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp MT, xã HĐ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Minh H– sinh năm 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp MT, xã HĐ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các biên bản hòa giải, nguyên đơn ông Dương Đức A trình bày:**

Do quen biết nên ông có cho ông Nguyễn Minh H vay tiền 02 lần cụ thể:

+ Ngày 12/9/2024 ông Hmượn số tiền 30.000.000 đồng, thỏa thuận miệng lãi suất là 2%/tháng. Ông Hcó viết biên nhận và ký tên. Ông Hcam kết trong thời hạn 02 tháng sẽ thA toán.

+ Ngày 17/9/2024 ông H vay tiếp số tiền 30.000.000 đồng, thỏa thuận miệng lãi suất là 2%/tháng. Ông H có viết biên nhận và ký tên và cam kết trong thời hạn 01 tháng sẽ trả.

Đến thời hạn trả nợ, ông Nguyễn Minh H không thực hiện mà kéo dài cho đến nay.

Nay ông Dương Đức A khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Minh H trả số tiền vốn là 60.000.000 đồng, lãi suất tính 1,66%/tháng tạm tính từ ngày 12/9/2024 đến ngày 31/3/2025 là 06 tháng = 5.976.000 đồng. Tổng cộng là 65.976.000 đồng.

* Bị đơn ông Nguyễn Minh H từ khi Tòa án thụ lý đơn nay, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng A vẫn vắng mặt không rõ lý do và không trình bày ý kiến của mình.

* **Tại phiên tòa**, ông Dương Đức A có đơn xin vắng mặt, vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện buộc ông H thực hiện trả số tiền vốn là 60.000.000 đồng.

Tiền lãi tính cụ thể như sau:

Đối với số tiền 30.000.000 đồng tạm tính từ ngày 12/9/2024 đến ngày 21/5/2025 là 1,66%/tháng x 08 tháng = 3.984.000 đồng.

Đối với số tiền 30.000.000 đồng tạm tính từ ngày 17/9/2024 đến ngày 21/5/2025 là 1,66%/tháng x 08 tháng = 3.984.000 đồng.

Tổng cộng vốn lãi là 67.968.000 đồng (sáu mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi tám ngàn đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trả lời tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của ông Dương Đức A kiện ông Nguyễn Minh H thực hiện nghĩa vụ trả cho ông số tiền vốn 60.000.000 đồng và lãi suất nên xác định quan hệ trả chấp là “Hợp đồng vay tài sản” tại Điều 463 Bộ luật dân sự và thuộc trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định nhưng ông H vẫn vắng mặt không rõ lý do, do đó căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Qua lời trình bày tại các biên bản hòa giải, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ Hội đồng xét xử nhận thấy giữa ông Dương Đức A và ông Nguyễn Minh Hcó ký kết hợp đồng vay tiền cụ thể ông H vay tiền của ông Đức A 02 lần:

+ Ngày 12/9/2024 ông H mượn số tiền 30.000.000 đồng, có thỏa thuận lãi suất. Ông H có viết biên nhận và ký tên. Ông H cam kết trong thời hạn 02 tháng sẽ trả toán.

+ Ngày 17/9/2024 ông H vay tiếp số tiền 30.000.000 đồng, có thỏa thuận lãi suất. Ông H có viết biên nhận và ký tên và cam kết trong thời hạn 01 tháng sẽ trả. Quá trình vay mượn thì phía ông Nguyễn Minh H không thực hiện việc trả nợ đúng thời hạn nên đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đức A. Do đó, Hội đồng xét xử buộc ông Nguyễn Minh H phải trả cho ông Dương Đức A số tiền vốn 60.000.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền 30.000.000 đồng tạm tính từ ngày 12/9/2024 đến ngày 21/5/2025 là $1,66\%/tháng \times 08 \text{ tháng} = 3.984.000 \text{ đồng}$ và số tiền 30.000.000 đồng tạm tính từ ngày 17/9/2024 đến ngày 21/5/2025 là $1,66\%/tháng \times 08 \text{ tháng} = 3.984.000 \text{ đồng}$. Theo 02 biên nhận và việc thỏa thuận về lãi suất giữa ông Đức A và A Minh H được thể hiện về lãi suất không vượt quá 20%/năm. Do đó yêu cầu tính lãi suất của ông Đức A là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Ông Nguyễn Minh H vắng mặt mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ. Ông không cung cấp tài liệu chứng cứ nào để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của ông Đức A là không có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử buộc ông Nguyễn Minh H có nghĩa vụ trả cho ông Đức A số tiền 60.000.000 đồng và lãi suất 7.968.000 đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 36 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 463; Điều 357 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Đức A.

1. Buộc ông Nguyễn Minh H có nghĩa vụ trả cho ông Dương Đức A số tiền vốn lãi 67.968.000 đồng (sáu mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi tám ngàn đồng).

Trường hợp ông Hchậm thi hành án số tiền nêu trên cho ông Đức A thì trả tiền lãi tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành theo lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: ông Nguyễn Minh Hchịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.398.400 đồng (ba triệu ba trăm chín mươi tám ngàn bốn trăm đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án; ông Nguyễn Minh Hđược quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người pthi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- TANDTTG.
- VKSNDHCG.
- Chi cục THADSHCG.
- Các đương sự.
- Lưu.

Nguyễn Thị Ánh Hồng